

CÔNG TY CỔ PHẦN PMC TECHNO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PMC TECHNO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PMC TECHNO JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PMC TECHNO.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108635439

3. Ngày thành lập: 07/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng B101, Tòa nhà Sky City, Số 88 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3644 1166

Fax:

Email:

Website: *Pmctechno.vn*

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
4.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7912
5.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
6.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
7.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
8.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
9.	Cho thuê xe có động cơ	7710
10.	Xây dựng nhà không để ở	4102
11.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
12.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm hoạt động dò mìn)	4312
13.	Phá dỡ	4311
14.	Quảng cáo	7310
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329

16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng như: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc; Thử độ ẩm và các công việc thử nước; Chống ẩm các toà nhà; Chôn chân trụ; Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất; Uốn thép; Xây gạch và đặt đá; Lợp mái bao phủ toà nhà; Dụng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng; Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp; Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ; - Thuê cần trục có người điều khiển. - Phòng chống mối cho các công trình xây dựng	4390
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Bảo trì, sửa chữa thang máy, thang cuốn (Không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
18.	Đào tạo trung cấp	8532
19.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh Bất động sản	6810(Chính)
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản	6820
23.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
24.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, karaoke)	5610
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221

28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh	8299
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới bảo hiểm, môi giới chứng khoán)	4610
30.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn đầu tư xây dựng - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Tư vấn quản lý dự án, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng ; - Khảo sát xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế công trình xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng; - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Tổ chức thi công xây dựng; - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật (Điểm a Khoản 1 Điều 49 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình ; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy chữa cháy ; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng: Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy ; - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình ; - Khảo sát xây dựng; - Khảo sát địa hình - Khảo sát xây dựng ; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế công trình xây dựng Hoạt động đo đạc và bản đồ . Cụ thể: + Thành lập và hiện chỉnh hệ thống bản đồ địa hình quốc gia, bản đồ hành chính toàn quốc và cấp tỉnh, át-lát quốc gia; Đo đạc và bản đồ về biên giới quốc gia; Đo đạc và bản đồ về địa giới hành chính.	7110

	+ Thành lập hệ thống bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu bản đồ địa chính, thành lập bản đồ hành chính cấp huyện; Thành lập bản đồ địa hình, bản đồ chuyên đề phục vụ mục đích chuyên dụng; Khảo sát địa hình, đo đạc phục vụ thiết kế, thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi +Khảo sát, lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình đo đạc và bản đồ; Kiểm tra, nghiệm thu chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ; Đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình; Đo vẽ, thành lập bản đồ địa chính; Đo vẽ, thành lập bản đồ địa giới hành chính; Thành lập bản đồ chuyên đề; át-lát địa lý; Khảo sát địa hình; đo đạc công trình; -Đo đạc lập bản đồ địa chính, bản đồ địa hình, xác định mốc giới giao đất và các dịch vụ đo đạc chuyên ngành khác như: đo độ cao, định vị công trình, đo đạc phục vụ quy hoạch đô thị, quan trắc lún (không bao gồm khảo sát xây dựng và chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);	
31.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
32.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
33.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4669
35.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	3290
36.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch, ngói đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
38.	Xây dựng nhà ở	4101
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt đường dây cáp điện ngầm có điện áp đến 35KV; trạm biến áp 110KV và trạm biến áp có dung lượng đến 2500KVA	4299

40.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh; Trừ hợp báo)	8230
41.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
42.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Hoạt động cho thuê lại lao động	7820
43.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
44.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống; - Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng; - Vệ sinh máy móc công nghiệp; - Vệ sinh tàu hỏa, xe buýt máy bay...; - Vệ sinh đường xá; - Dịch vụ tẩy uế và diệt trùng; - Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác chưa được phân vào đâu.	8129
45.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: bán buôn sắt, thép	4662
46.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663

6. Vốn điều lệ: 88.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN PMC INTELLIGENCE	Số 32/16, ngõ 10, phố Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.200.000	22.000.000.000	25,000	0106913419	
			Tổng số	2.200.000	22.000.000.000	25,000		
2	DƯƠNG THỊ KHÁNH LY	Thôn Yên Lịch, Xã Dân Tiến, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	528.000	5.280.000.000	6,000	145312212	
			Tổng số	528.000	5.280.000.000	6,000		
3	TẠ QUANG VINH	Phòng 606, Nhà N04-B2, Khu đô thị mới Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.816.000	28.160.000.000	32,000	012826693	
			Tổng số	2.816.000	28.160.000.000	32,000		
4	NGUYỄN BÍCH SƠN	Số 212, Nhà C6, Khu tập thể Quỳnh Mai, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	440.000	4.400.000.000	5,000	001083019775	
			Tổng số	440.000	4.400.000.000	5,000		
5	LƯU QUANG DŨNG	Thôn Khu Chợ, Xã Hiền Ninh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	704.000	7.040.000.000	8,000	011842031	
			Tổng số	704.000	7.040.000.000	8,000		
6	NGUYỄN HỒNG MINH	Số 8-116 Khu Thành Công 2, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.584.000	15.840.000.000	18,000	031070002469	
			Tổng số	1.584.000	15.840.000.000	18,000		
7	TRẦN THANH BÌNH	Phòng 304, Nhà D2A, Tập thể Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	528.000	5.280.000.000	6,000	011922534	
			Tổng số	528.000	5.280.000.000	6,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN BÍCH SƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/09/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083019775

Ngày cấp: 10/10/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 212, Nhà C6, Khu tập thể Quỳnh Mai, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 212, Nhà C6, Khu tập thể Quỳnh Mai, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội